

PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG NÓI CHO HỌC SINH LỚP 1 TRONG GIAI ĐOẠN HỌC VĂN

TS. TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG
Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Phổ thông

1. Yêu cầu rèn kĩ năng nói đối với học sinh (HS) lớp 1

Dạy ngôn ngữ nói và viết thông qua bốn kĩ năng (nghe, nói, đọc, viết) là xu hướng chung của chương trình dạy tiếng mẹ đẻ hiện nay. Ở cấp Tiểu học, dựa vào kinh nghiệm sử dụng ngôn ngữ nói và chú trọng rèn kĩ năng nói cho HS trong quá trình dạy tiếng Việt sẽ tiếp tục phát triển vốn ngôn ngữ của các em, giúp các em chủ động hơn, tự tin hơn trong quá trình tiếp thu kiến thức và rèn kĩ năng ngôn ngữ. Thực tế cho thấy, trong giờ học, HS càng được nói nhiều trong quá trình trao đổi để tìm tòi, khám phá, chiếm lĩnh kiến thức mới, các em sẽ càng có điều kiện phát triển nhận thức và trưởng thành.

Trong quá trình học tập và giao tiếp hàng ngày, HS tiểu học có nhu cầu nói lên những suy nghĩ, ý tưởng và cảm xúc của mình nhưng nếu thiếu mạnh dạn, thiếu tự tin và không được rèn kĩ năng nói thường xuyên thì các em sẽ khó có thể nói rõ ràng, thuyết phục những điều mình muốn nói.

Ở Việt Nam, mục tiêu hàng đầu của môn Tiếng Việt cấp Tiểu học là hình thành và rèn luyện cho HS năng lực sử dụng thành thạo tiếng Việt với 4 kĩ năng cơ bản là đọc, viết, nghe, nói. Trong đó, việc rèn kĩ năng nói cho HS được chương trình và sách giáo khoa (SGK) hiện nay quan tâm hơn nhiều so với chương trình và SGK trước đây. Ngay từ lớp 1, việc rèn kĩ năng nghe - nói cho HS đã được chú trọng và được rèn luyện đồng thời với các kĩ năng đọc, viết - đây là điểm đổi mới phù hợp với xu hướng dạy tiếng theo định hướng giao tiếp hiện nay.

Theo Chuẩn kiến thức - kĩ năng nêu trong Chương trình môn Tiếng Việt tiểu học, HS học xong lớp 1, về kĩ năng nói, phải đạt được các yêu cầu sau :

- Về phát âm: Nói rõ ràng, đủ nghe; nói liền

mạch cả câu; bước đầu có ý thức khắc phục lỗi phát âm.

- Về sử dụng nghỉ thúc lời nói: Có thái độ lịch sự, mạnh dạn, tự nhiên khi nói; biết nói lời chào hỏi, chia tay trong gia đình, trường học.

- Về đặt và trả lời câu hỏi: Biết trả lời đúng vào nội dung câu hỏi; nói thành câu; bước đầu biết đặt câu hỏi đơn giản.

- Về thuật việc, kể chuyện: Kể được một đoạn hoặc cả mẩu chuyện có nội dung đơn giản được nghe thầy, cô kể trên lớp (kết hợp với nhìn tranh minh họa, đọc lời gợi ý dưới tranh).

- Về phát biểu, thuyết trình: Biết giới thiệu vài ba câu về mình, về người thân hoặc về một vài đồ vật quen thuộc,...

Theo yêu cầu của chương trình, nội dung rèn kĩ năng nói trong sách Tiếng Việt 1 khá đa dạng:

- Nói theo từng chủ đề trong mỗi bài Học văn.

- Nói câu chứa các từ có vần cho trước.

- Trả lời các câu hỏi tìm hiểu nội dung các bài Tập đọc.

- Kể đoạn câu chuyện đã nghe kể có tranh ảnh minh họa.

- Giới thiệu về bản thân, về người thân, về đồ vật.

- Nói lời nhận xét ngắn.

-

Nội dung rèn kĩ năng nói trong SGK Tiếng Việt lớp 1 đã giúp HS đạt yêu cầu nêu trong chương trình. Trong những nội dung dạy học nêu trên, *nói theo chủ đề* trong giai đoạn Học văn là một nội dung mới mẻ, giúp HS cảm thấy giờ học đọc, học viết trở nên thoải mái, nhẹ nhàng hơn. Nếu thực hiện tốt nội dung học tập này, các em sẽ mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập và giao tiếp.

2. Thực trạng rèn kĩ năng nói cho HS lớp 1

Trong các bài Học văn, sau khi học âm, vần mới, đọc tiếng - từ - câu ứng dụng, HS được luyện nói



theo chủ đề. Những chủ đề luyện nói cuối mỗi bài Học vẫn, nếu thực hiện tốt sẽ vừa giúp HS ôn các âm vẫn mới học, vừa tạo không khí học tập thoải mái, vui vẻ, vừa góp phần rèn kĩ năng nói theo chủ đề cho HS. Nhiều giáo viên (GV) đã chú ý:

- Gợi ý, hướng dẫn HS hình thành nội dung lời nói thông qua đồ dùng trực quan, sử dụng hệ thống câu hỏi gợi ý, nói làm mẫu, v.v...

- Khích lệ HS nói theo khả năng quan sát, chia sẻ những trải nghiệm, nói theo cách hiểu, cách nghĩ, cách diễn đạt và cảm xúc của mình.

- Vận dụng các phương pháp dạy học theo định hướng giao tiếp để tạo cho HS một không khí học tập cởi mở, thân thiện, khiến cho HS có nhu cầu chia sẻ suy nghĩ, bày tỏ cảm xúc của mình, mạnh dạn nêu nhận xét của mình về những điều các em quan tâm.

Tuy nhiên, trong giờ Học vẫn, hầu hết GV chú trọng chủ yếu đến việc dạy âm, vẫn mới, việc rèn kĩ năng nói cho HS chưa được chú trọng. Một số tiết Học vẫn, ở phần dạy luyện nói, GV còn bộc lộ những hạn chế sau đây:

- Số lượng HS được luyện nói trong giờ chưa nhiều do các em chưa chủ động luyện nói theo nhóm, các em thường chỉ có thể trả lời lần lượt các câu hỏi của GV về chủ đề luyện nói, về nội dung tranh luyện nói. Những em được gọi lên nói trước lớp chủ yếu mang tính "biểu diễn" theo mẫu đã được tập luyện.

- GV chưa có biện pháp khích lệ HS luyện nói hiệu quả: chưa biết phát huy thế mạnh của đồ dùng trực quan, chưa có cách giúp HS hình thành và phát triển nội dung câu nói/ bài nói, chưa có sự hỗ trợ phù hợp với từng nhóm đối tượng HS trong lớp ở từng giai đoạn học tập, từng loại yêu cầu của bài học,... Từ chỗ HS nói từng câu rời (theo hình thức trả lời câu hỏi hoặc đặt câu theo mẫu), GV chưa biết cách giúp các em nói được liền mạch 2 - 3 câu. Các em thường nói rập khuôn máy móc về cấu trúc câu hoặc về nội dung. Điều này nếu cứ lặp lại trong nhiều giờ học sẽ tạo nên cách diễn đạt đơn điệu, khuôn sáo, thiếu linh hoạt, thiếu sáng tạo.

- GV chưa tạo được không khí học tập thân thiện thông qua cách dẫn dắt, cách tạo không gian, tình huống giao tiếp, nhu cầu giao tiếp

ở HS; chưa có biện pháp kiểm soát kết quả HS luyện nói theo nhóm khiến việc tổ chức cho HS hoạt động nhóm chỉ mang tính hình thức, chưa hiệu quả.

Tìm biện pháp nâng cao hiệu quả rèn kĩ năng nói cho HS trong giai đoạn Học vẫn là yêu cầu tất yếu đặt ra đối với những người nghiên cứu và giảng dạy cấp tiểu học.

3. Một số gợi ý giúp HS rèn kĩ năng nói hiệu quả

Để nâng cao hiệu quả rèn kĩ năng nói cho HS lớp 1 trong các giờ Học vẫn, về phía GV, điều quan trọng nhất là phải hiểu được những khó khăn chung mà tất cả HS gặp phải khi thực hành kĩ năng nói và những khó khăn, trở ngại riêng của từng đối tượng, từng nhóm đối tượng HS trong lớp để có biện pháp giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời.

Khó khăn thứ nhất khiến hầu hết HS tiểu học, đặc biệt là HS lớp 1 lúng túng khi nói chính là các em còn hạn chế về vốn sống, vốn hiểu biết và kinh nghiệm giao tiếp dẫn đến việc các em không biết nói gì, nêu câu hỏi thế nào với các chủ đề luyện nói theo yêu cầu bài học. Để giúp HS khắc phục khó khăn này, khi hướng dẫn HS luyện nói theo chủ đề trong các tiết Học vẫn, GV cần:

- Nghiên cứu kĩ chủ đề và tranh minh họa chủ đề trong SGK, từ đó, suy nghĩ về các cách gợi ý để HS có thể khai thác được nhiều khía cạnh nội dung của chủ đề. Ví dụ, với chủ đề *Đồng ruộng*, GV có thể gợi ý / hướng dẫn HS nhớ lại những gì mình đã tận mắt nhìn thấy, kể về khung cảnh đồng ruộng (cảnh trên bầu trời, cảnh ở mặt đất,...), các loại vật nuôi, cây trồng có trên đồng ruộng, những hoạt động trên đồng ruộng theo mùa, những người hàng ngày làm việc ngoài đồng ruộng, v.v...

- Dự kiến nhiều câu hỏi khác nhau để khai thác nội dung chủ đề hoặc tranh minh họa. Các câu hỏi được chuẩn bị để hướng dẫn HS luyện nói cần có mối quan hệ chặt chẽ với nhau để các câu hỏi - đáp của HS có thể tạo thành một đoạn hội thoại hoặc các câu trả lời của HS có thể sắp xếp thành đoạn lời có tính liên kết. Tùy thuộc vào trình độ của HS mà số lượng câu hỏi cho một

chủ đề có thể nhiều hay ít. Nhìn chung, có thể soạn khoảng 3 - 5 câu hỏi chính và một số câu hỏi phụ tùy theo năng lực cụ thể của HS trong lớp ở từng giờ học, từng chủ đề luyện nói để sử dụng khi cần thiết. Đối với HS dân tộc thiểu số, khi hướng dẫn luyện nói, nên chú ý khâu giúp HS hiểu nghĩa của những từ ngữ khó hiểu, trừu tượng. Ngoài ra, GV cần kết hợp sử dụng trực quan (vật thật, tranh ảnh, hành động, điệu bộ, cử chỉ...) để giúp HS hiểu nghĩa của từ ngữ và giúp các em tự tin khi làm chủ vốn từ khi nói về chủ điểm học tập.

Khó khăn thứ hai, HS lớp 1 thường rụt rè, nhút nhát trong giai đoạn đầu cắp sách đến trường. GV cần giúp các em vượt qua cảm giác e ngại này bằng cách tạo cho các em cảm giác thoải mái, thân thiện qua việc xây dựng không gian lớp học đẹp mắt, qua việc chuẩn bị đồ dùng trực quan mới mẻ, qua thái độ ân cần, cởi mở, qua cách hướng dẫn ân cần, tỉ mỉ và sự động viên, khích lệ thường xuyên, kịp thời,... Cách hướng dẫn HS luyện nói ở từng giai đoạn học tập, ở từng kiểu bài học, từng loại chủ đề luyện nói cũng cần có những điều chỉnh tuỳ từng đối tượng / nhóm đối tượng HS. GV có thể tham khảo các cách thức sau đây để tổ chức cho HS luyện nói trong các giờ Học văn :

- GV cho HS đọc tên chủ đề, chỉ tiếng chúa âm – vẫn vừa học; GV giới thiệu ngắn gọn về chủ đề sau đó nêu câu hỏi - câu trả lời để làm mẫu cho HS. HS nhắc lại câu trả lời và luyện nói câu trả lời.

- GV chỉ nêu câu hỏi - HS trả lời và luyện nói câu trả lời (khích lệ HS có câu trả lời khác nhau).

- GV tổ chức cho HS tự khám phá nội dung chủ đề luyện nói bằng cách tổ chức cho HS tự hỏi - đáp trong nhóm (trước lớp) về chủ đề dưới sự hướng dẫn của GV.

Với các chủ đề chưa quen thuộc đối với HS ở một số vùng, miền, GV nên chuẩn bị nhiều tranh ảnh để giúp HS có thêm thông tin về chủ đề và giới hạn những nội dung cần luyện nói. Với các chủ đề như Lễ hội, Chợ tết... thì có thể chọn nội dung tương tự ở địa phương và quen thuộc đối với HS.

Khó khăn thứ ba, HS tiểu học thường rất bỡ ngỡ với các hình thức hoạt động học tập như: làm

việc hợp tác theo nhóm, làm việc theo cặp, làm việc cá nhân. Khi tổ chức cho HS học tập hợp tác, GV cần chuẩn bị các biện pháp hỗ trợ thích hợp các nhóm đối tượng HS khác nhau, ví dụ :

- Cho HS ngồi theo nhóm trình độ.
- Giao nhiệm vụ học tập phù hợp với các nhóm đối tượng HS khác nhau.
- Chuẩn bị các phương án hỗ trợ thích hợp với từng nhiệm vụ và phù hợp với từng nhóm đối tượng HS (tranh ảnh, phiếu học tập, mẫu vật,...).

Việc luyện nói đòi hỏi phải thực hiện thông qua giao tiếp trực tiếp bằng lời nói miệng giữa các cá nhân. Do đó, đòi hỏi GV dạy lớp 1 phải dành thời gian hướng dẫn và cho HS tập dượt các hình thức học tập này thường xuyên để giúp các em hình thành kĩ năng học tập hợp tác, giúp các em có thể đáp ứng yêu cầu của việc luyện nói trong giờ Tiếng Việt ở lớp 1 nói riêng và tạo thành nếp học tập hợp tác cho những năm học sau.

Nếu GV chú ý giúp đỡ HS vượt qua những khó khăn nêu trên để rèn kĩ năng nói theo yêu cầu nêu trong chuẩn kiến thức, kĩ năng môn Tiếng Việt lớp 1, chắc chắn các giờ Học vẫn sẽ trở nên hứng thú hơn đối với các em HS và qua mỗi giờ học, các em sẽ dần được rèn luyện để trở thành những công dân mạnh dạn, tự tin hơn trong cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê A, *Dạy tiếng Việt là dạy một hoạt động và bằng hoạt động*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 4/2001.

2. Một số vấn đề của việc nghiên cứu ngôn ngữ trẻ em và việc dạy nói cho trẻ (Tài liệu tổng thuật), Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội, số 3/1983.

3. Nguyễn Quang Ninh, *Một số vấn đề dạy ngôn bản nói và viết ở tiểu học theo hướng giao tiếp*, NXB Giáo dục, 1998.

4. Trần Thị Hiền Lương (Chủ nhiệm đề tài), *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả rèn kĩ năng nói cho học sinh tiểu học ở môn Tiếng Việt* (Đề tài nghiên cứu cấp Viện, mã số : V2007 - 06)

SUMMARY

The article addresses the speaking skills drill for Grade 1 children during syllable learning. In this the author presents: 1/ some necessary speaking skills for first graders; 2/ status of speaking drill; 3/ hints for effective drilling.